

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Số: 3785 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 28 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
Việc làm, lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong
lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động
– Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1685/QĐ-LĐTBXH ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi về lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1613/QĐ-LĐTBXH ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 723/TTr-SLĐTBXH ngày 21 tháng 12 năm 2018 về việc đề nghị công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm, lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 07 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; 03 thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm, 04 thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, bãi bỏ 01 thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp đã được công bố tại Quyết định số 3262/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính đã được chuẩn hóa và bãi bỏ các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Quyết định số 832/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bãi bỏ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1685/QĐ-LĐTBXH ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi về lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Quyết định số 1613/QĐ-LĐTBXH ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Giao Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định đối với những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị mình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Công thông tin điện tử của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, địa chỉ: <http://www.baria-vungtau.gov.vn>.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC) (b/c);
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (b/c);
- TTr. Tỉnh ủy; TTr. HĐND tỉnh (b/c);
- Báo BR-VT, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo tin học tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Bộ phận TN&TKQ tập trung cấp tỉnh;
- Lưu: VT, P.KSTTHC



KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tịnh



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
ỦY BAN LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

*Được ban hành kèm theo Quyết định số 3785/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)*

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

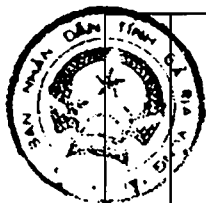
Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. Lĩnh vực Việc làm								
1	T-VTB-289225-TT	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	<p>- Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30) trừ các ngày lễ.</p> <p>- Thời hạn giải quyết: Không quá 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ</p>	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp - Qua đường bưu điện	Không	<p>- Bộ luật lao động năm 2012;</p> <p>- Luật Việc làm năm 2013;</p> <p>- Luật Doanh nghiệp năm 2005;</p> <p>- Nghị định số 52/2014/NĐ-CP ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ, quy định điều kiện, thủ tục cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp</p>	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 1685/QĐ-LĐTBXH ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính

Phạm Văn

Phạm Văn

							<p>việc làm;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. 	<p>được sửa đổi về lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</p>
2	T-VTB-289226-TT	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	<ul style="list-style-type: none"> - Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30) trừ các ngày lễ. - Thời hạn giải quyết: Không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày 	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây: <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp - Qua đường bưu điện 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật lao động năm 2012; - Luật Việc làm năm 2013; - Luật Doanh nghiệp năm 2005; - Nghị định số 52/2014/NĐ-CP ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục cấp giấy 	<p>Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 1685/QĐ-LĐTBXH ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh</p>

Handwritten signature



			nhận hồ sơ hợp lệ				<p>phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p>	<p>và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi về lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</p>
3	T-VTB-289227-TT	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	- Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30) trừ các ngày lễ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp - Qua đường bưu điện	Không	<p>- Bộ luật lao động năm 2012;</p> <p>- Luật Việc làm năm 2013;</p> <p>- Luật Doanh nghiệp năm 2005;</p> <p>- Nghị định số 52/2014/NĐ-CP ngày 23 tháng 5</p>	<p>Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 1685/QĐ-LĐTBXH ngày 23 tháng 11 năm 2018</p>

Opken

7/1/20

			- Thời hạn giải quyết: Không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ				<p>năm 2014 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p>	<p>của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi về lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</p>
--	--	--	---	--	--	--	---	--

II. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp

4	T-VTB-290002-TT	Thủ tục thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường	- Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (buổi sáng từ 7 giờ 30	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo
---	-----------------	--	--	--	--	-------	---	--



		<p>trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p>	<p>đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30) trừ các ngày lễ.</p> <p>- Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc</p>	<p>tỉnh</p>	<p>- Nộp trực tiếp</p> <p>- Qua đường bưu điện</p>		<p>ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</p>	<p>Quyết định số 1613/QĐ-LĐTĐXBH ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội</p>
5	T-VTB-290004-TT	<p>Thủ tục chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường</p>	<p>- Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (buổi sáng từ 7 giờ 30</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp</p>	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật Giáo dục nghề nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP</p>	<p>Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo</p>

Handwritten signature

		<p>trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p>	<p>đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30) trừ các ngày lễ.</p> <p>- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc</p>	<p>tỉnh</p>	<p>- Nộp trực tiếp</p> <p>- Qua đường bưu điện</p>		<p>ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</p>	<p>Quyết định số 1613/QĐ-LĐTBXH ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội</p>
6	T-VTB-290008-TT	<p>Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề</p>	<p>- Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (buổi sáng từ 7 giờ 30</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp</p>	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật Giáo dục nghề nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP</p>	<p>Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện</p>



		nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30) trừ các ngày lễ. - Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc	tinh	- Nộp trực tiếp - Qua đường bưu điện	ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Quyết định số 1613/QĐ-LĐTĐ/BXH ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	
7	T-VTB-290009-TT	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục	- Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (buổi sáng từ 7 giờ 30	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:	Không	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Nghị định số 143/2016/ND-CP	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo

		<p>nghề nghiệp đôi với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp</p>	<p>đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30) trừ các ngày lễ.</p> <p>- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc</p>	<p>tỉnh</p>	<p>- Nộp trực tiếp</p> <p>- Qua đường bưu điện</p>		<p>ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p>	<p>Quyết định số 1613/QĐ-; LĐTĐXH ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</p>
--	--	---	--	-------------	--	--	--	---

Chieu



2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÀI BỎ

Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp			
1 T-VTB-290003- TT	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Được công bố tại Quyết định số 832/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bãi bỏ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Chức vụ